

ÔN TẬP KIẾN THỨC TOÁN VÀ TIẾNG VIỆT LỚP 2 TUẦN 23

Lưu ý: Học sinh trình bày bài làm vào vở, vở ghi Thứ... ngày... tháng năm..... và môn học, tựa bài đúng với dòng chữ màu đỏ trong nội dung bài tập. Học sinh hoàn thành bài tập, phụ huynh xem qua, sau đó chụp hình gửi qua Zalo cá nhân của GVCN để GVCN kiểm tra – đánh giá.

Em cố gắng rèn chữ đẹp và trình bày vở sạch đẹp.

Thứ Hai ngày 15 tháng 02 năm 2020

Đạo đức

Lịch sự khi nhận và gọi điện thoại (tiết 1)

Nhiệm vụ 1: Hs đọc lại cách nói chuyện qua điện thoại của hai bạn Nam và Vinh trang 42. Em có thích cách nói chuyện đó không ? Vì sao ?

Nhiệm vụ 2: Hãy sắp xếp thứ tự các câu sao thành đoạn đối thoại cho phù hợp bằng cách đánh số từ 1 đến 4.

..... – Alo, tôi xin nghe.

..... – Cháu cảm máy chờ một lát nhé!

..... - Dạ, cháu cảm ơn bác.

..... – Cháu chào bác ạ. Cháu là Mai. Cháu xin phép được nói chuyện với bạn Ngọc.

Nhiệm vụ 3: Hãy đánh dấu + vào ô ☐ trước những việc làm em cho là cần thiết khi nói chuyện qua điện thoại.

- ☐ Nói năng lễ phép, có thưa gửi.
- ☐ Nói năng rõ ràng, mạch lạc.
- ☐ Nói trống không.
- ☐ Nói ngắn gọn.
- ☐ Hét vào máy điện thoại.
- ☐ Nhắc và đặt máy điện thoại nhẹ nhàng.

Tập đọc

Bác sĩ Sói

Nhiệm vụ 1: Em mở sách trang 41 đọc 3 lần và trả lời câu hỏi 1,2,3,4,5 theo sách giáo khoa Tiếng việt 2 tập 2.

Nhiệm vụ 2: Em hãy viết lại câu trả lời vào vở

Câu 1: Từ nào tả sự thèm thuồng của Sói khi thấy Ngựa?

- a. Khoan thai
- b. Thèm rỏ dãi
- c. Bình tĩnh

Mẫu: Câu 1: Từ tả sự thèm thuồng của Sói khi thấy Ngựa là thèm rỏ dãi.

Câu 2: Sói làm gì để lừa Ngựa ?

- a. Sói đóng giả thành con Lừa để đến gần Ngựa.
- b. Sói đóng giả thành người chăn ngựa để đến gần Ngựa.
- c. Sói đeo kính, mang ống nghe, khoác áo choàng, đội mũ thêu chữ thập đỏ để đóng giả bác sĩ để đến gần Ngựa.

Câu 3: Khi phát hiện ra Sói, tại sao Ngựa không chạy?

- a. Vì Ngựa không sợ Sói.
- b. Vì muốn Sói lại gần để cho Sói một bài học.
- c. Vì không kịp chạy nên Ngựa bình tĩnh đợi xem Sói giở trò gì.

Câu 4: Khi thấy Sói định lừa mình, Ngựa xử lý thế nào ?

- a. Ngựa vờ đau chân sau, chờ Sói vào tầm rồi tung vó đá một cú trời giáng, làm Sói ngã bật ngựa.
- b. Ngựa bỏ chạy.
- c. Ngựa van xin Sói tha cho mình.

Câu 5: Câu chuyện khuyên em điều gì?

- a. Run sợ khi có tình huống nguy hiểm.
- b. Hốt hoảng xử lý mọi tình huống nguy hiểm.
- c. Phải bình tĩnh xử lý mọi tình huống nguy hiểm.

Toán

Số bị chia – số chia – thương

Bài 1: Tính rồi điền số thích hợp vào ô trống (theo mẫu):

Phép chia	Số bị chia	Số chia	Thương
8 : 2 = 4	8	2	4
10 : 2 =			
14 : 2 =			
18 : 2 =			
20 : 2 =			

Bài 2: Tính nhẩm:

2 x 3 =

2 x 4 =

2 x 5 =

2 x 6 =

6 : 2 =

8 : 2 =

10 : 2 =

12 : 2 =

Thứ Ba ngày 16 tháng 02 năm 2021

Chính tả

Bác sĩ Sói

Em nghe viết bài “Bác sĩ Sói” (trang 43 sách TV2/tập 2) (*Nhờ PH đọc cho HS viết bài vào vở, thời gian 15 phút*)

Toán

Bảng chia 3

(Sách Toán trang 113, phần hình thành kiến thức mới giáo viên dạy online qua phần mềm M.TEAMS)

Bài 1: Tính nhẩm

$6 : 3 =$

$12 : 3 =$

$9 : 3 =$

$21 : 3 =$

$30 : 3 =$

$27 : 3 =$

$3 : 3 =$

$15 : 3 =$

$18 : 3 =$

Bài 2: Tính

$27 : 3 + 69 = \dots\dots\dots$

$24 : 3 + 78 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

Bài 3: Có 30 học sinh chia đều thành 3 tổ. Hỏi mỗi tổ có mấy học sinh?

Bài 4: Có 18kg gạo chia đều vào các túi, mỗi túi 3kg gạo. Hỏi chia được bao nhiêu túi?

Kể chuyện

Bác sĩ Sói

Em hãy dựa vào tranh, kể lại từng đoạn câu chuyện Bác sĩ Sói cho người thân của em nghe. (Sách TV 2/ 42)

Tự nhiên xã hội

Ôn tập: Xã hội

Nhiệm vụ 1: Kể về gia đình em:

-Gia đình em sống ở đâu ? Có mấy người, là những ai ?

.....

.....

.....

-Tình cảm của em đối với người trong gia đình như thế nào ?

.....

.....

.....

Nhiệm vụ 2:

Viết tên 3 việc em có thể làm để giữ cho nhà ở, trường học, đường phố luôn được sạch sẽ.

.....

.....

.....

Thứ Tư ngày 17 tháng 02 năm 2021

Tập đọc

Nội quy Đảo Khỉ

Nhiệm vụ 1: Em mở sách trang 44 đọc 3 lần và trả lời câu hỏi 1,2,3 theo sách giáo khoa Tiếng việt 2 tập 2.

Nhiệm vụ 2: Em hãy viết lại câu trả lời vào vở

Câu 1: Nội quy Đảo Khỉ có mấy điều?

- a. Có 3 điều.
- b. Có 4 điều.
- c. Có 5 điều.

Mẫu: Câu 1: Nội quy Đảo Khỉ có 4 điều.

Câu 2: Sau chuyến đi chơi xa, khi về quê nhà, Khỉ Nâu thấy có gì thay đổi?

- a. Thấy một tấm biển lớn ngay bến tàu thông báo nội quy Đảo Khỉ.
- b. Thấy một con tàu lớn đậu gần đảo.
- c. Thấy một tấm biển chỉ đường đi.

Câu 3: Em hiểu những điều quy định nói trên như thế nào?

- a. Khách tham quan phải giữ vệ sinh chung, không phải mua vé, được trêu chọc thú trong chuồng.

- b. Khách tham quan không phải mua vé, không được trêu chọc thú trong chuồng, không được cho thú ăn thức ăn lạ.
- c. Khách tham quan phải mua vé trước khi lên đảo, không được trêu chọc thú trong chuồng, không cho thú ăn thức ăn lạ và giữ vệ sinh chung.

Câu 4: Vì sao đọc xong nội quy, Khi Nêu lại tỏ vẻ khoái chí?

- a. Vì thấy con người đã chú ý bảo vệ loài khi và giữ đảo sạch đẹp.
- b. Vì thấy mọi người phải mua vé mới được thăm đảo.
- c. Vì thấy nội quy nhắc nhở mọi người không được trêu chọc thú.

Câu 5: Câu chuyện khuyên em điều gì?

- a. Phải tôn trọng và thực hiện tốt nội quy khi tham quan.
- b. Chỉ thực hiện khi có người nhắc nhở.
- c. Không thực hiện và làm theo ý thích.

Toán

Một phần ba

Hs làm bài 1, bài 3 trong vở bài tập toán.

Tập viết

Ôn lại chữ hoa S

Em viết vào vở nháp 5 dòng chữ hoa T, 5 dòng từ Thủ Thiêm.

Thứ Năm ngày 18 tháng 2 năm 2021

Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ : Từ ngữ về muông thú. Đặt và trả lời câu hỏi Như thế nào?

(Sách Tiếng Việt tập 2 trang 45, phần hình thành kiến thức mới giáo viên dạy online qua phần mềm M.TEAMS)

Câu 1: Xếp tên các con vật dưới đây vào nhóm thích hợp:

(hổ, báo, gấu, lợn lòi, chó sói, sư tử, thỏ, ngựa vằn, bò rừng, khi, vượn, tê giác, sóc, chồn, cáo, hươu)

a. Thú dữ nguy hiểm:

Mẫu: hổ

.....

b. Thú không nguy hiểm: **Mẫu:** thỏ

.....

Câu 2: Kể tên 3 con vật nuôi mà em biết.

.....

Câu 3. Dựa vào hiểu biết của em về các con vật, trả lời những câu hỏi sau:

a. Thỏ chạy như thế nào?

Trả lời: Thỏ chạy nhanh như bay.

b. Sóc chuyền từ cành này sang cành khác như thế nào?

.....

c. Gấu đi như thế nào?

.....

d. Voi kéo gỗ như thế nào?

.....

Câu 4: Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm dưới đây:

a. Trâu cày **rất khỏe.** **Mẫu:** Trâu cày như thế nào?

b. Ngựa phi **nhANH NHƯ BAY.**

.....

c. Thấy chú ngựa béo tốt đang ăn cỏ, Sói thèm **rỏ dãi.**

.....

e. Đọc xong nội quy, Khỉ Nâu cười **khàNH khẠCH.**

.....

Câu 5: Đặt câu theo mẫu và đúng chủ đề : (nhớ đầu câu viết hoa, cuối câu phải chấm câu)

Đặt câu theo mẫu “Như thế nào ? ” nói về loài chim.

Mẫu: Con chim chích bông rất đẹp.

Đặt câu theo mẫu “Như thế nào ? ” nói về loài thú.

.....

Đặt câu theo mẫu “Như thế nào ? ” nói về học sinh.

.....

Đặt câu theo mẫu “Như thế nào ? ” nói về cha mẹ.

.....

Chính tả

Ngày hội đua voi ở Tây Nguyên

Em nghe đọc, viết bài “Ngày hội đua voi ở Tây Nguyên” (trang 48 sách TV2/tập 2) (*Nhờ PH đọc cho HS viết bài vào vở*)

Toán

Luyện tập

Bài 1: Tính nhẩm:

$6 : 3 =$	$12 : 3 =$	$15 : 3 =$	$18 : 3 =$
$9 : 3 =$	$27 : 3 =$	$24 : 3 =$	$30 : 3 =$
$3 \times 6 =$	$3 \times 9 =$	$3 \times 3 =$	$3 \times 1 =$
$18 : 2 =$	$27 : 3 =$	$9 : 3 =$	$3 : 2 =$

Bài 2: Tính (theo mẫu):

$8\text{cm} : 2 =$	$9\text{kg} : 3 =$
$15\text{cm} : 3 =$	$21\text{l} : 3 =$
$14\text{cm} : 2 =$	$10\text{dm} : 2 =$

Bài 3: Đặt tính rồi tính

$36 + 27$	$45 + 29$	$76 + 7$
$71 - 38$	$90 - 42$	$63 - 18$

Bài 4: Tìm x:

a) $x - 15 = 29$	b) $23 + x = 72$	c) $92 - x = 38$
------------------	------------------	------------------

Bài 5 Tính (Theo mẫu)

$$18 : 2 + 24 = 9 + 24$$
$$= 33$$

a) $14 : 2 + 25 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

b) $6 : 2 + 17 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

Bài 6: Có 15 kg gạo chia đều vào 3 túi. Hỏi mỗi túi có mấy kg gạo?

Bài 7: Có 27 lít dầu rót vào các can, mỗi can 3 lít. Hỏi rót được mấy can dầu?

Thứ Sáu ngày 19 tháng 02 năm 2021

Tập làm văn

Đáp lời khẳng định. Viết nội quy

Nhiệm vụ: Em hãy viết 5 điều Bác Hồ dạy vào vở.

Toán

Tìm một thừa số của phép nhân

(Sách Toán trang 116, phần hình thành kiến thức mới giáo viên dạy online qua phần mềm M.TEAMS)

Bài 1: Tính nhẩm

$2 \times 4 =$

$3 \times 4 =$

$3 \times 1 =$

$8 : 2 =$

$12 : 3 =$

$3 : 3 =$

$8 : 4 =$

$12 : 4 =$

$3 : 1 =$

Bài 2: Tìm x (theo mẫu):

Mẫu: $x \times 2 = 10$

$$x = 10 : 2$$

$$x = 5$$

a) $x \times 3 = 12$

b) $3 \times x = 21$

Bài 3: Có 20 học sinh ngồi học, mỗi bàn có 2 học sinh. Hỏi có tất cả bao nhiêu bàn học ?

Bài 4: Bác An 24 con gà, mỗi chuồng có 3 con gà. Hỏi bác An cần phải xây bao nhiêu cái chuồng gà ?

